

Bản án số: 16/2024/HS-ST

Ngày: 10/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương

Ông Hồ Văn Rêm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Phú Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Cao Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 20124, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn R**, sinh ngày 04/8/1994, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ K, tổ dân phố Z, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tà Ôi; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 046094007136 cấp ngày 18/5/2023; con ông Lê Văn S, sinh năm 1972 và bà A Đ, sinh năm 1976; chưa có vợ con; gia đình có 3 anh chị em bị cáo là con đầu; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Bản án số 174/2012/HSPT ngày 25/9/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phạt 12 tháng tù đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/10/2023 đến ngày 28/3/2024; có mặt tại phiên tòa.

2. **Hồ Xuân H**, sinh ngày 10/7/1990; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ K, tổ dân phố Z, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tà Ôi; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 046090000532 cấp ngày 23/3/2021; con ông Hồ Xuân Đ1 (Hồ Xuân H1) sinh năm 1945, (đã chết) và bà Hồ Thị M, sinh năm 1936; có vợ Hồ Thị T, sinh năm 1991; bị cáo có 4 người con, con đầu sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có. Nhân thân: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/6/2024 đến hôm nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Lê Văn H2, sinh ngày 10/7/1985; nơi cư trú: tổ dân phố J, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Văn Đ2, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ JJ, tổ dân phố KK thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt có lý do.

- *Người làm chứng:*

1. Hồ Giang B, sinh 1981;

Nơi cư trú: thôn PÂ, xã QuN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Kê Văn H3, sinh 1990;

Nơi cư trú: thôn AN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

3. Hồ Văn C, sinh 1995;

Nơi cư trú: tổ dân phố ZZ, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

4. Trần Khắc L, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: thôn AN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt không có lý do.

5. Lê Văn H4, sinh 1983;

Nơi cư trú: thôn PĐ, xã QuN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

6. Lê Văn H5, sinh 1983;

Nơi cư trú: thôn PĐ, xã QuN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

7. Hồ Thị L1, sinh 2006;

Nơi cư trú: tổ dân phố ZZ, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt có lý do.

8. Hồ Thị L2, sinh 1994;

Nơi cư trú: tổ dân phố ZZ, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

9. Lê Nhật C1, sinh 1991;

Nơi cư trú: thôn PĐ, xã QuN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

10. Hồ Đình Đ3, sinh 2006

Nơi cư trú: thôn LN, xã HB, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

11. Đinh Văn L3, sinh 1984;

Nơi cư trú: thôn PĐ, xã QuN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có

mặt.

- *Người đại diện cho người làm chứng:*

1. Bà Hồ Thị H6, sinh 1987, đại diện cho Hồ Thị L1;

Nơi cư trú: tổ dân phố ZZ, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Bà Lê Thị X, sinh năm 1987, đại diện cho Hồ Đình Đ3;

Nơi cư trú: Thôn LN, xã HB, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Ông Trần Phước Hải - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế bào chữa cho bị cáo Lê Văn R; có mặt.

2. Bà Cao Thị Thương - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế là bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/9/2023 tại quán Bida 79 kiệt 3, đường Konh Hư, thị trấn A Lưới, nhóm của Lê Văn R, Hồ Xuân H cùng với Hồ Giang B, Hồ Văn C, Kê Văn H3, Trần Khắc L và Hồ Văn Nhau thanh toán tiền đánh bida và chuẩn bị ra về thì Hồ Giang B và Trần Văn Lý qua ngồi nói chuyện, uống bia với nhóm anh Lê Văn H2, Lê Văn H4, Đinh Văn L3 và Lê Văn H5 cũng đang đánh bida. Trong lúc đang uống bia thì Hồ Giang B nói với anh H2 “*Mẹ của anh H2 xây dựng bờ rào mà không xin phép*”. Lời qua tiếng lại thì Hồ Giang B và Lê văn H2 thách thức nhau. Anh H2 thách thức nhóm của anh B “*Muốn thì ra ngoài đánh tay đôi*”. Hồ Xuân H nghe vậy cũng vào tranh cãi với H2, nhưng được hai nhóm can ngăn. Lúc này R nói Kê Văn H3 lấy xe mô tô chở Hậu về nhà, còn Lê Văn H2 và Hồ Giang B đi ra con hẻm trước quán nói chuyện, R cũng khuyên can hai bên.

Kê Văn H3 lấy xe mô tô chở Hậu và Nhau về nhà của Hậu rồi qua trở lại quán bida chờ Cung và R về. Hậu về đến nhà nhưng nhớ còn chiếc xe mô tô của mình ở quán nên nhờ chị Hồ Thị L1 và anh Hồ Đình Đ3 chở quay lại quán bida. Hậu quay lại quán bida thì thấy Hồ Giang B và Lê Văn H2 đang cãi nhau phía trước quán, còn nhóm của anh H2 cũng can ngăn. Lê Văn H4 thấy hai nhóm

tranh cãi căng thẳng thì rút đùi sắt chống của sô của quán đi theo, nhưng không sử dụng mà bỏ lại bên cạnh chiếc xe mô tô.

Giữa lúc hai nhóm đang cãi nhau thì Hậu cũng cãi nhau với anh H2 và dùng tay phải đánh vào người anh H2 nhưng anh H2 đã chống đỡ được. Chị Loan, anh Đạt can ngăn và kéo Hậu đến trước quán bida, nơi R, anh Cung và anh B đang đứng nói chuyện. R quay lại phía Hậu và nghĩ là Hậu bị anh H2 đánh nên cầm thanh kim loại mà Lê Văn H4 đã dựng trước đó đánh anh H2. Anh H2 giơ tay lên đỡ thì bị gãy xương trụ và vết thương trong 1/3 dưới cẳng tay phải. Hậu chạy vào ôm anh H2 thì anh Lạc đã đập cơ bida xuống nền nhà làm gãy nhiều khúc dùng làm công cụ đánh vào đầu của Hậu. R dùng đoạn cơ bida đã gãy ở nền nhà lên đánh anh H2 gây thương tích. Anh Hạ cũng can ngăn và chống trả.

Kê Văn H3 sau khi trở lại quán bida thì đi vệ sinh cá nhân nghe ồn ào cũng chạy vào trong quán cầm mũ bảo hiểm và dây thắt lưng đuổi đánh anh Lạc nhưng không trúng. Sau đó được mọi người can ngăn thì hai nhóm ra về. R cũng ra về được khoảng 15 mét thì một mình quay lại quán bida, thấy anh H2 đang đứng trong quán R dùng tay trái đánh mạnh vào mặt anh H2, làm cho anh H2 ngã xuống nền nhà.

Hậu quả: Anh Lê Văn H2 bị thương tích phải nằm viện tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 19/9 thì ra viện.

Vật chứng:

- 01 đĩa Maxell MQ CD-R80MQ có chứa file dữ liệu điện tử hình ảnh (Video clip) được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới trích xuất từ Camera tại quán bida ghi lại diễn biến vụ việc các bị cáo đánh anh Lê Văn H2 gây thương tích ngày 02/9/2023. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 đoạn thanh kim loại màu đen, hình hộp chữ nhật, kích thước (62,5 x 3) cm, đã qua sử dụng.

- 01 thẻ nhớ màu đen, kích thước (1,5 x 01) cm, có dòng chữ Kingston, 32GB, đã qua sử dụng.

- 05 thanh gỗ (cơ bida) màu vàng, đen không rõ hình dạng, kích thước (41 x 2,5) cm; (32 x 2,5) cm ở một đầu gắn kim loại màu vàng (2,5 x 1,3)cm; (32 x 2)cm, (43 x 2)cm và một đoạn (30 x 1,5)cm.

• Kết luận giám định số 405-23/KLTTCT-GDPY ngày 11/9/2023 và kết luận giám định bổ sung số 558-23/KLTTCT-GDPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm giám định Y khoa -Pháp Y, Sở Y Tế tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Văn H2 là 19%. Trong đó:

- Vết biến đổi da má trái 1,5%
- Bầm tím sung nề cánh tay phải đã lành không còn dấu vết 0%.
- Gãy xương trụ phải đã điều trị kết hợp xương, can xương tốt, thẳng trục, chức năng cẳng - bàn tay bình thường 8%.
- Vết sẹo trong 1/3 dưới cẳng tay phải 3%.
- Gãy xương mũi đã điều trị nâng xương, can xương tốt, không ảnh hưởng chức năng thở 8%.
- Bầm tím hai mắt hiện đã lành không còn dấu vết 0%

• Kết luận giám định số 559-23/KLTTCT-GDPY ngày 13/11/2023 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp Y, Sở Y Tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể Hồ Xuân H 1% (Vết thương vùng đỉnh phải trước không ảnh hưởng chức năng).

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn H2 đã nhận số tiền 5.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 13/CT-VKSAL ngày 16/7/2024, Viện kiểm sát Nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố các bị cáo Lê Văn R và Hồ Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện A Lưới giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố Lê Văn R và Hồ Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. R và H chịu trách nhiệm hình sự trong việc gây thương tích cho anh H2 12,5%, còn R một mình đánh anh H2 gây sổng mũi thương tích 8%, nên R phải chịu trách nhiệm cả phần chung và riêng khi gây thương tích cho anh H2 19%; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38 và Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn R từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thi hành án tính từ ngày đi thi hành án và được trừ thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điều 17 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Xuân H từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 6 tháng, thời gian thi hành án tính từ ngày tạm giam 03/6/2024, về tội “Cố ý gây thương tích”

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, khoản 2 106

- Tịch thu tiêu huỷ thanh kim loại màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) thanh gỗ của cơ bida bị gãy thành 5 đoạn không rõ hình dạng đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung công quỹ thẻ nhớ, kích thước (1,5x01)cm, 32GB đã qua sử dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, vì đại diện viện kiểm sát chưa nhận được đơn xin miễn án phí và giấy tờ tài liệu kèm theo, buộc 02 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến tranh luận của Trần Phước Hải bào chữa và các bị cáo R, thống nhất tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị, tuy vậy R có nhiều tình tiết giảm nhẹ, con em dân tộc ít người nên đề nghị áp dụng thêm Điều 54 phạt tù từ 20 đến 22 tháng tù.

Bà Cao Thị Thương bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân H đồng ý tội danh và điều luật Viện kiểm sát viện dẫn tuy vậy nhận thấy hoàn cảnh gia đình khó khăn lao động chính, mẹ là bệnh binh đề nghị không áp dụng Điều 38 mà áp dụng Điều 54 và Điều 65 phạt bị cáo Hậu 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đã ăn năn hối cải; bị cáo R mong được mức án nhẹ sớm trở về với gia đình. Bị cáo Hồ Xuân H mong không cách ly khỏi xã hội để tự cải tạo bản thân, chấp hành tốt pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng; các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Bị hại có đơn xin bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự các bị cáo, nhưng các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh

H2 19%, bị truy tố điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, thì không thuộc vào yêu cầu bị hại nên việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết quả thực nghiệm điều tra; dữ liệu hình ảnh Videoclip được trích xuất từ Camera của quán bida và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Mặc dù không mâu thuẫn gì trước, nhưng trước khi đánh bida thì cả hai nhóm đã uống bia nên đã cãi nhau giữa Lê Văn H2 và Hồ Giang B về việc mẹ của Lê Văn H2 xây bờ rào không có giấy phép. Lê Văn H2 đã thách thức nhóm của Lê Văn R đánh nhau. Do không kiểm chế được bản thân nên bị cáo Hồ Xuân H đã đánh Lê Văn H2, được nhiều người can ngăn. Lê Văn R nhằm tưởng Hậu bị anh H2 đánh nên đã cầm thanh sắt chạy vào quán đánh Lê Văn H2. Hồ Xuân H cũng đã chạy vào ôm Lê Văn H2 để Lê Văn R cầm đoạn cơ bida đã gãy đánh tiếp anh anh Lê Văn H2; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Văn H2 là 12,5%. Chưa dừng lại đó khi tất cả ra về thì R còn quay lại dùng tay đánh vào mặt anh H2 gây thương tích 8% thì R phải chịu trách nhiệm một mình. Trong vụ án này, bị cáo Lê Văn R sử dụng đoạn sắt hộp và đoạn cơ bida bị gãy đánh anh H2 và cùng Hồ Xuân H ôm anh H2 cho Lê Văn R đánh anh H2; công cụ này được xác định là hung khí nguy hiểm nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát Nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai. Các bị cáo Lê Văn R và Hồ Xuân H đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; phải nhận thức được sức khỏe con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm sức khỏe, tinh thần, thẩm mỹ của anh Lê Văn H2; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt phù hợp tương ứng với hành vi của từng bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự tổ chức, cấu kết chặt chẽ. Xét vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng: Bị cáo Lê Văn R là người đã thực hành tích cực; trực tiếp dùng đùi sắt và đoạn cơ bida bị gãy đánh gây thương tích chính cho anh Lê Văn H2 nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Lê Văn R có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”; nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm

tội, phạm vào tính tiết tăng nặng là “Cố ý thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo Lê Văn R thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo R vì đã thành khẩn khai báo; thực sự ăn năn hối cải và đã cùng với bị cáo Hậu bồi thường cho anh Lê Văn H2 số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng giữa anh Lê Văn H2 và bị cáo Lê Văn R không mâu thuẫn gì, nhưng trong khoảng thời gian ngắn liên tục gây gổ, anh H2 thách thức đánh nhau, trong quán bida có đông người là anh H2 cũng có lỗi một phần; anh Lê Văn H2 xin giảm nhẹ hình phạt cho R và Hậu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo Lê Văn R được hưởng quy định tại các điểm b, e, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hồ Xuân H chủ động chạy vào quán bida dùng tay đánh anh Lê Văn H2 và đã ôm anh H2 để cho R đánh anh H2 với vai trò thứ yếu. Vì vậy, mức hình phạt dành cho bị cáo Hồ Xuân H thấp hơn so với bị cáo Lê Văn R. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo Hồ Xuân H thành khẩn khai báo; thực sự ăn năn hối cải, đã cùng với bị cáo R bồi thường cho anh Lê Văn H2 số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng giữa anh Lê Văn H2 và bị cáo Hồ Xuân H không mâu thuẫn gì chỉ vì hai nhóm đã có uống bia nên trong khoảng thời gian ngắn liên tục gây gổ, thách thức đánh nhau trong quán bida có đông người; anh Lê Văn H2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Xuân H; bị cáo Hồ Xuân H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo Hồ Xuân H được hưởng quy định tại các điểm b, e, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi xem xét quyết định mức hình phạt thì Hội đồng xét xử cũng xem xét thêm cho hoàn cảnh gia đình bị cáo Hồ Xuân H, có mẹ đẻ là bệnh binh như lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Xuân H. Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được hợp nhất theo văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án Nhân dân tối cao thì bị cáo Hồ Xuân H đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo Hậu mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo Hồ Xuân H được hưởng án treo và giao bị cáo Hậu cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về việc áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điều 17, điều 38 Điều 58, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự ; bị cáo Hồ Xuân H áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản

2 Điều 51, Điều 65, điều 17 và Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; bản thân Hậu có nơi ở ổn định, để xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt mà Điều luật quy định và cho hưởng án treo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa Maxell MQ CD-R80MQ có chứa file dữ liệu điện tử hình ảnh (Video clip) được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới trích xuất từ Camera tại quán bida ghi lại diễn biến vụ việc các bị cáo đánh anh Lê Văn H2 gây thương tích ngày 02/9/2023. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu giữ.

- 01 thẻ nhớ màu đen, kích thước (1,5 x 01) cm, có dòng chữ Kingston, 32GB, đã qua sử dụng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không nhận lại thì tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 đoạn thanh kim loại màu đen, hình hộp chữ nhật, kích thước (62,5 x 3) cm, đã qua sử dụng cùng với 05 thanh gỗ (cơ bida) màu vàng, đen không rõ hình dạng, kích thước (41 x 2,5) cm, (32 x 2,5)cm, đầu gắn kim loại màu vàng (2,5 x 1,3)cm, (32 x 2)cm, (43 x 2)cm và (30 x 1,5)cm.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Lê Văn R có hộ nghèo nhưng không có đơn và không đề nghị, buộc Lê Văn R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Hồ Xuân H là hộ nghèo đã có đơn xin miễn nên xét miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 điểm e khoản 1 Điều 52; 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn R.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Điều 54; 58 và 65 Bộ luật Hình sự và khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Hồ Xuân H

- Căn cứ khoản 1, 5 Điều 107; Khoản 2 Điều 136; Các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Các bị cáo Lê Văn R và Hồ Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt, xử phạt:

- Bị cáo Lê Văn R 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 30/10/2023 đến ngày 28/3/2024 vào thời gian ở tù.

- Bị cáo Hồ Xuân H 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 10/9/2024). Trả tự do cho bị cáo Hồ Xuân H tại phiên tòa nếu như bị cáo Hậu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hồ Xuân H cho Ủy ban Nhân dân thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hồ Xuân H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Hồ Xuân H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Hồ Xuân H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hồ Xuân H phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa Maxell MQ CD-R80MQ có chứa file dữ liệu điện tử hình ảnh (Video clip) được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới trích xuất từ

Camera tại quán bida ghi lại diễn biến vụ việc các bị cáo đánh anh Lê Văn H2 gây thương tích ngày 02/9/2023; Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu giữ;

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 thẻ nhớ màu đen, kích thước (1,5 x 01) cm, có dòng chữ Kingston, 32GB, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn thanh kim loại màu đen, hình hộp chữ nhật, kích thước (62,5 x 3) cm, đã qua sử dụng cùng với 05 thanh gỗ (cơ bida) màu vàng, đen không rõ hình dạng, kích thước (41 x 2,5)cm, (32 x 2,5)cm, đầu gắn kim loại màu vàng (2,5 x 1,3)cm, (32 x 2)cm, (43 x 2)cm và (30 x 1,5)cm.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Lê Văn R phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Hồ Xuân H.

6. Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- PV27 Công an tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu: HSPA, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Văn Vĩnh